

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH AN GIANG
ĐỀ THI CHÍNH THỨC**
(Đề thi có 04 trang)

uigeli.xyz
KỶ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026
Môn thi: LỊCH SỬ
Thời gian làm bài 50 phút, không kể thời gian phát đề

Họ và tên: Số báo danh: **Mã đề 0807**

PHẦN I: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Nhận định nào dưới đây là đúng về quan hệ quốc tế trong nửa sau thế kỉ XX?

- A. Xu thế toàn cầu hóa đã đưa loài người chuyển sang nền văn minh thông tin.
- B. Quan hệ quốc tế bị thu hẹp lại do tác động của cục diện hai cực hai phe.
- C. Phần lớn các quốc gia cùng tồn tại hòa bình, vừa đấu tranh, vừa hợp tác.
- D. Các cuộc nội chiến, xung đột đều được giải quyết bằng biện pháp hòa bình.

Câu 2. Hoạt động đối ngoại của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong năm 1950 đã

- A. khai thông biên giới Việt - Trung, mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.
- B. góp phần tăng cường thêm tiềm lực cho chính quyền dân chủ.
- C. phá sản kế hoạch Rơ-ve, xoay chuyển cục diện chiến tranh.
- D. vươn lên trở thành một mặt trận chiến lược trong kháng chiến.

Câu 3. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta?

- A. Sự vươn lên của các nước trên thế giới nhằm thoát khỏi ảnh hưởng hai cực.
- B. Trung Quốc vươn lên trở thành nền kinh tế lớn thứ hai trên thế giới sau Mỹ.
- C. Xu thế hòa hoãn, toàn cầu hóa và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba.
- D. Cuộc chạy đua vũ trang tốn kém làm suy giảm sức mạnh của Mỹ và Liên Xô.

Câu 4. Ngày 13-8-1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh chủ trương thành lập

- A. Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc.
- B. Chính phủ lâm thời.
- C. Mặt trận Việt Minh;
- D. Ủy ban dân tộc giải phóng.

Câu 5. Thành tựu bước đầu của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay cho thấy

- A. kết hợp sức mạnh dân tộc và thời đại, trong đó ngoại lực giữ vai trò quan trọng.
- B. đổi mới bằng những biện pháp đột phá, mở đường cho chế độ đa nguyên, đa đảng.
- C. bộ mặt đất nước thay đổi, bước đầu thực hiện quyền làm chủ cơ bản của nhân dân.
- D. hội nhập quốc tế là nhân tố quyết định thành công của nền kinh tế thị trường.

Câu 6. Với việc sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930), thành lập Mặt trận Việt Minh (5 - 1941) và thành lập ở mỗi nước Đông Dương một Đảng Mác-Lênin riêng (2 - 1951) đã thể hiện tư tưởng nào sau đây của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh?

- A. Đại đoàn kết dân tộc gắn với đoàn kết quốc tế.
- B. Tư tưởng dân tộc chủ nghĩa cục bộ, hẹp hòi.
- C. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- D. Đề cao nguyên tắc quyền dân tộc tự quyết.

Câu 7. Trong những năm 1975 - 1979, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Tiến hành đổi mới toàn diện.
- B. Đấu tranh giải phóng dân tộc.
- C. Hội nhập quốc tế sâu rộng.
- D. Bảo vệ biên giới Tây Nam.

Câu 8. Nội dung nào sau đây phản ánh <u>không đúng</u> về vai trò của Mặt trận Việt Minh trong Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam?

- A. Kết hợp với lực lượng quân Đồng minh cùng tham gia giành chính quyền.
- B. Góp phần xây dựng lực lượng chính trị hùng hậu để giành chính quyền.
- C. Cùng với Đảng lãnh đạo nhân dân cả nước khởi nghĩa giành chính quyền.
- D. Tham gia xây dựng lực lượng vũ trang và tập dượt quần chúng đấu tranh.

Câu 9. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

- A. Thống nhất các tổ chức cộng sản thành một chính đảng duy nhất.
- B. Sang Liên Xô dự Đại hội Quốc tế Nông dân.
- C. Bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản.
- D. Gửi bản yêu sách của nhân dân An Nam đến Hội nghị Véc-xai.

Câu 10. Chiến thắng Chi Lăng - Xương Giang (thế kỉ XV) gắn với cuộc khởi nghĩa nào sau đây?

A. Khởi nghĩa Phùng Hưng.

B. Khởi nghĩa Lý Bí.

C. Khởi nghĩa Lam Sơn.

D. Khởi nghĩa Bà Triệu.

Câu 11. Sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 có ý nghĩa quốc tế nào sau đây?

- A. Tăng cường sức mạnh cho hệ thống tư bản chủ nghĩa.
- B. Đánh dấu chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
- C. Tạo sức mạnh tổng hợp để Liên Xô xây dựng đất nước.
- D. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

Câu 12. Một trong những đóng góp của phong trào Tây Sơn (thế kỷ XVIII) đối với lịch sử dân tộc Việt Nam là

- A. hoàn thành thống nhất đất nước.
- B. đập tan ách thống trị của nhà Minh.
- C. thoát khỏi nguy cơ xâm lược của Pháp.
- D. bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc.

Câu 13. Hội nghị cấp cao ASEAN <u>không chính thức</u> được tổ chức tại Ma-lai-xi-a (1997) đã thông qua văn kiện nào sau đây?

- A. Tầm nhìn ASEAN 2020.
- B. Tuyên bố Băng Cốc.
- C. Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ.
- D. Hiến chương ASEAN.

Câu 14. Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN chính thức được khẳng định trong bối cảnh nào sau đây?

- A. ASEAN còn non trẻ, chưa có vị thế trên trường quốc tế.
- B. Nhiều quốc gia lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm.
- C. Các nước ASEAN có sự tương đồng về trình độ phát triển.
- D. ASEAN đã hoàn thành quá trình kết nạp thành viên.

Câu 15. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2/1951) có quyết định nào sau đây?

- A. Đưa Đảng ra hoạt động công khai.
- B. Phát động toàn quốc kháng chiến.
- C. Phản công quân Pháp tại Việt Bắc.
- D. Mở cuộc đàm phán tại Giơ-ne-vơ.

Câu 16. Công cuộc Đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986 được đề ra trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Nền kinh tế bị khủng hoảng.
- B. Chính quyền cách mạng non trẻ.
- C. Đất nước chia cắt thành hai miền.
- D. Chiến tranh lạnh vừa chấm dứt.

Câu 17. Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga đã lật đổ

- A. chế độ độc tài quân sự.
- B. chính quyền Xô viết.
- C. phong kiến Nga hoàng.
- D. chính phủ lâm thời.

Câu 18. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Trật tự thế giới hai cực I-an-ta đã sụp đổ.
- B. Mỹ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- C. Xu thế toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ.
- D. Nhiều tổ chức hợp tác khu vực ra đời.

Câu 19. Một trong những mục tiêu của tổ chức Liên hợp quốc là

- A. phân chia thế giới sau chiến tranh.
- B. khắc phục hậu quả chiến tranh thế giới.
- C. thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa các nước.
- D. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.

Câu 20. Phong trào Đồng khởi (1959 - 1960) ở miền Nam Việt Nam có đặc điểm nào sau đây?

- A. Kết hợp đấu tranh bạo lực với mặt trận ngoại giao để đánh đổ chính quyền Sài Gòn.
- B. Diễn ra chủ yếu tại các đô thị lớn nhằm lật đổ hoàn toàn chính quyền Mỹ - Diệm.
- C. Giải quyết mâu thuẫn giữa nhân dân miền Nam với chế độ Mỹ - Diệm và phong kiến.
- D. Có sự kết hợp giữa đấu tranh chống đế quốc và phong kiến khi thời cơ thuận lợi đến.

Câu 21. Về chính trị, trong những năm 1951 - 1953, ở Việt Nam diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Tiếp tục triển khai cải cách giáo dục.
- B. Cải cách ruộng đất được phát động.
- C. Hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết.
- D. Mặt trận Liên Việt được thành lập.

Đọc đoạn tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24

“Cuộc tiến công và nổi dậy đồng loạt năm 1968 là kết quả và đỉnh cao nhất của quân và dân ta đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, đập tan ý chí xâm lược miền Nam của Mỹ, buộc Mỹ phải ngồi đàm phán với ta ở bàn hội nghị, chấm dứt ném bom miền Bắc không điều kiện và phải thay đổi chiến lược ở miền Nam. Tổng tiến công và nổi dậy năm 1968 tạo ra cục diện mới trên chiến trường miền Nam, đưa sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta sang thời kỳ lịch sử mới”.

(Nguyễn Quang Ngọc (Chủ biên), *Tiến trình lịch sử Việt Nam*, NXB Giáo dục, 2007, tr.353)

Câu 22. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968) đã tạo ra cục diện mới trên chiến trường miền Nam Việt Nam vì lí do nào sau đây?

- A. Làm phá sản chiến lược toàn cầu của Mỹ. B. Làm lung lay ý chí xâm lược của Mỹ.
C. Buộc Mỹ phải đưa quân vào Việt Nam. D. Buộc Mỹ phải rút hết quân khỏi Việt Nam.

Câu 23. Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968) của quân dân miền Nam Việt Nam?

- A. Buộc Mỹ phải tuyên bố “Mỹ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược Việt Nam.
B. Góp phần bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.
C. Tạo ra sự thay đổi lớn về so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng miền Nam.
D. Đưa ngoại giao trở thành mặt trận quyết định của cuộc kháng chiến.

Câu 24. Theo đoạn tư liệu, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968) của quân dân Việt Nam đánh bại chiến lược

- A. Chiến tranh đặc biệt. B. Chiến tranh cục bộ.
C. Việt Nam hóa chiến tranh. D. Chiến tranh đơn phương.

PHẦN II: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Việt Nam gia nhập ASEAN là một dấu mốc lịch sử, mở ra một thời kì mới trong quan hệ giữa nước ta và các nước láng giềng ở khu vực, là điều mà Bác Hồ luôn mong mỏi [...]. Đây là bậc thang đầu tiên nhưng rất vững chắc để chúng ta có thể đi lên những bậc thang cao hơn, hội nhập với thế giới nhằm tạo ra một môi trường xung quanh rất thuận lợi. Nhờ có ASEAN mà vị thế của Việt Nam được nâng lên tầm cao mới”

(Vũ Khoan, *Việt Nam gia nhập ASEAN - Bậc thang đầu tiên của hội nhập*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2021, tr.202)

- a) Việt Nam gia nhập ASEAN mở đầu cho quá trình hòa giải giữa nhóm các nước sáng lập ASEAN và ba nước Đông Dương.
b) Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995 đã tạo điều kiện để Việt Nam bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Trung Quốc và Mỹ.
c) Sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật lần thứ ba và xu thế toàn cầu hóa là một trong những nhân tố tác động đến việc Việt Nam gia nhập ASEAN.
d) Đoạn tư liệu trên đề cập đến ý nghĩa sự kiện Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Đổi mới đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội không phải là thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, mà làm cho mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan điểm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp.

Đổi mới phải toàn diện và đồng bộ, từ kinh tế và chính trị đến tổ chức, tư tưởng, văn hóa. Đổi mới kinh tế phải gắn liền với đổi mới chính trị, nhưng trọng tâm là đổi mới kinh tế”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 49, NXB Chính trị quốc gia, 2006, tr.968)

- a) Trong công cuộc Đổi mới, Việt Nam chủ trương xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường nhằm phát huy tiềm năng của các thành phần kinh tế, giải phóng sức sản xuất.
b) Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương lấy đổi mới kinh tế là trọng tâm vì kinh tế là nhân tố quyết định bản chất và sự ổn định của chế độ chính trị.
c) Theo quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, đổi mới đất nước là thay đổi về biện pháp, bước đi và mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.
d) Trong quá trình Đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn có sự điều chỉnh và bổ sung nhận thức, đảm bảo kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Câu 3. Cho những thông tin trong bảng dưới đây:

Thời gian	Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc
5 - 1941	Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 - 1941).

Thời gian	Hoạt động của Nguyễn Ái Quốc
	Ngày 19 - 5 - 1941, Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Việt Nam Độc lập đồng minh và tổ chức chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang, căn cứ địa cách mạng cho Cách mạng tháng Tám 1945.
8 - 1942	Hồ Chí Minh sang Trung Quốc tìm cách phối hợp hành động với phong trào chống Nhật của nhân dân Trung Quốc và các lực lượng Đồng minh chống phát xít trên chiến trường châu Á-Thái Bình Dương.
8 - 1945	Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng, Mặt trận Việt Minh trực tiếp lãnh đạo nhân dân Tổng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi.
2 - 9 - 1945	Tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

a) Bằng việc sáng lập Mặt trận Việt Minh (5 - 1941), Nguyễn Ái Quốc đã tập hợp lực lượng toàn dân tộc nhằm giải quyết triệt để những nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam.

b) Bảng thông tin trên đề cập đến hoạt động của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam.

c) Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 - 1941) đưa nhân dân Việt Nam bước vào thời kì chuẩn bị toàn diện cho khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

d) Nhờ những hoạt động ngoại giao khôn khéo của Hồ Chí Minh, trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam đã nhận được sự ủng hộ to lớn của quân Đồng minh.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ngoại giao đã góp phần tích cực phá vòng vây. Từ năm 1950, Việt Nam thiết lập được quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân, gắn Việt Nam với quốc tế. Phối hợp với thắng lợi quân sự, năm 1954, Việt Nam đã tiến hành đàm phán ở Giơ-ne-vơ để kết thúc chiến tranh, giải phóng nửa nước, tạo hậu phương vững chắc và cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất, đồng thời góp phần xứng đáng vào phong trào chống thực dân cũ... Trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, để phục vụ hai nhiệm vụ chiến lược, ngoại giao Việt Nam đã tích cực, chủ động tranh thủ mọi lực lượng có thể tranh thủ trên thế giới, tạo nên so sánh lực lượng có lợi cho nhân dân ta trong cuộc đấu tranh giành độc lập với đế quốc Mỹ đầu sỏ”.

(Bộ Ngoại giao, *Ngoại giao Việt Nam 1945 - 2000*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.445 - 446)

a) Ngoại giao Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) đã trở thành một mặt trận, góp phần làm thay đổi so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng.

b) Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945 - 1975) cho thấy nguyên tắc tối cao trong quan hệ đối ngoại là đặt mục tiêu độc lập dân tộc lên hàng đầu.

c) Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương (1954) đã mở đường cho thắng lợi quân sự, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp.

d) Năm 1950, Việt Nam thiết lập được quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và nhiều nước dân chủ nhân dân.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN THAM KHẢO

Phần I.

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	C	7	D	13	A	19	C
2	B	8	A	14	D	20	D
3	B	9	C	15	A	21	D
4	A	10	C	16	A	22	B

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
5	C	11	D	17	C	23	B
6	D	12	D	18	D	24	B

Phần II.

Câu	a	b	c	d
Câu 1	Sai	Sai	Đúng	Đúng
Câu 2	Đúng	Sai	Sai	Đúng
Câu 3	Sai	Sai	Đúng	Sai
Câu 4	Đúng	Đúng	Sai	Đúng

LỜI GIẢI THAM KHẢO

Phần I

Câu 1. Chọn C.

Nửa sau thế kỉ XX, quan hệ quốc tế vừa có xu thế hòa hoãn, hợp tác, vừa tồn tại đấu tranh, cạnh tranh giữa các quốc gia. Vì vậy nhận định đúng là: phần lớn các quốc gia cùng tồn tại hòa bình, vừa đấu tranh, vừa hợp tác.

Câu 2. Chọn B.

Năm 1950, Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân. Hoạt động đối ngoại này giúp tăng vị thế quốc tế, tranh thủ sự ủng hộ và tăng cường tiềm lực cho chính quyền dân chủ nhân dân.

Câu 3. Chọn B.

Trung Quốc vươn lên trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới là sự kiện diễn ra về sau, không phải nguyên nhân trực tiếp dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta. Các nguyên nhân quan trọng gồm: sự suy yếu của Mỹ và Liên Xô, xu thế hòa hoãn, toàn cầu hóa, sự vươn lên của nhiều quốc gia.

Câu 4. Chọn A.

Ngày 13-8-1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc, ban bố Quân lệnh số 1, phát động Tổng khởi nghĩa trong cả nước.

Câu 5. Chọn C.

Thành tựu Đổi mới cho thấy bộ mặt đất nước có nhiều thay đổi, đời sống nhân dân được cải thiện, quyền làm chủ của nhân dân từng bước được phát huy. Các phương án nói ngoại lực giữ vai trò quan trọng, đa nguyên đa đảng hoặc hội nhập là nhân tố quyết định đều không phù hợp.

Câu 6. Chọn D.

Việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Việt Minh và sau đó thành lập ở mỗi nước Đông Dương một đảng Mác - Lênin riêng thể hiện tư tưởng tôn trọng quyền dân tộc tự quyết. Mỗi dân tộc có quyền tự quyết định con đường cách mạng và tổ chức lãnh đạo phù hợp với mình.

Câu 7. Chọn D.

Trong những năm 1975 - 1979, sau khi đất nước thống nhất, Việt Nam vừa xây dựng đất nước, vừa thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, trong đó có cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam.

Câu 8. Chọn A.

Mặt trận Việt Minh có vai trò tập hợp lực lượng chính trị, xây dựng lực lượng vũ trang, cùng Đảng lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền. Tuy nhiên, Việt Minh **không kết hợp với lực lượng quân Đồng minh cùng tham gia giành chính quyền**, nên A là nội dung không đúng.

Câu 9. Chọn C.

Năm 1920, tại Đại hội Tua của Đảng Xã hội Pháp, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Đây là bước ngoặt trong quá trình tìm đường cứu nước của Người.

Câu 10. Chọn C.

Chiến thắng Chi Lăng - Xương Giang gắn với **khởi nghĩa Lam Sơn** do Lê Lợi lãnh đạo, đánh bại quân Minh, kết thúc cuộc kháng chiến chống Minh.

Câu 11. Chọn D.

Sự thành lập Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết năm 1922 tạo tiền đề cho sự phát triển của chủ nghĩa xã hội và sau này là sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới.

Câu 12. Chọn D.

Phong trào Tây Sơn có đóng góp lớn trong việc đánh bại quân Xiêm và quân Thanh, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc. Phương án A không chính xác tuyệt đối vì Tây Sơn mới bước đầu thống nhất đất nước, chưa hoàn thành thống nhất lâu dài.

Câu 13. Chọn A.

Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức tại Ma-lai-xi-a năm 1997 đã thông qua **Tầm nhìn ASEAN 2020**, định hướng phát triển lâu dài của ASEAN.

Câu 14. Chọn D.

Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN được chính thức khẳng định khi ASEAN đã hoàn thành quá trình kết nạp thành viên, trở thành tổ chức gồm đầy đủ 10 quốc gia Đông Nam Á.

Câu 15. Chọn A.

Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 2-1951 quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai, lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam.

Câu 16. Chọn A.

Công cuộc Đổi mới năm 1986 được đề ra trong bối cảnh đất nước lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội, yêu cầu phải đổi mới để đưa đất nước thoát khỏi khó khăn.

Câu 17. Chọn C.

Cách mạng tháng Hai năm 1917 ở Nga đã lật đổ chế độ phong kiến Nga hoàng, đưa nước Nga chuyển sang tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

Câu 18. Chọn D.

ASEAN được thành lập năm 1967 trong bối cảnh nhiều tổ chức hợp tác khu vực trên thế giới ra đời, các nước Đông Nam Á có nhu cầu hợp tác để phát triển và hạn chế ảnh hưởng từ bên ngoài.

Câu 19. Chọn C.

Một trong những mục tiêu quan trọng của Liên hợp quốc là thúc đẩy quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa các quốc gia trên thế giới, đồng thời duy trì hòa bình và an ninh quốc tế.

Câu 20. Chọn D.

Phong trào Đồng khởi 1959 - 1960 ở miền Nam Việt Nam có sự kết hợp giữa đấu tranh chống đế quốc Mỹ

và chính quyền tay sai, đồng thời chống phong kiến ở nông thôn. Phong trào bùng nổ khi thời cơ cách mạng thuận lợi.

Câu 21. Chọn D.

Về chính trị, trong những năm 1951 - 1953, Mặt trận Liên Việt được thành lập, trên cơ sở thống nhất Việt Minh và Hội Liên Việt, nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong kháng chiến chống Pháp.

Câu 22. Chọn B.

Theo đoạn tư liệu, Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 đã làm lung lay ý chí xâm lược của Mỹ, buộc Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán và thay đổi chiến lược chiến tranh ở miền Nam.

Câu 23. Chọn B.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 buộc Mỹ phải chấm dứt ném bom miền Bắc không điều kiện, góp phần bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Đây là một ý nghĩa quan trọng của sự kiện này.

Câu 24. Chọn B.

Đoạn tư liệu nêu rõ: cuộc tiến công và nổi dậy năm 1968 là đỉnh cao đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ. Vì vậy đáp án đúng là B.

Phần II

Câu 1

a) Sai.

Việt Nam gia nhập ASEAN là một dấu mốc quan trọng, mở ra thời kì mới trong quan hệ giữa Việt Nam với khu vực, nhưng không phải là mốc **mở đầu** quá trình hòa giải giữa các nước sáng lập ASEAN và ba nước Đông Dương. Quá trình hòa giải, cải thiện quan hệ đã diễn ra trước đó; năm 1995 là một bước phát triển quan trọng của quá trình này.

b) Sai.

Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995 không phải là điều kiện để Việt Nam bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc và Mỹ. Việt Nam bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc năm 1991, với Mỹ năm 1995 và gia nhập ASEAN năm 1995; các sự kiện này đều thể hiện đường lối đối ngoại rộng mở, phá thế bao vây, cô lập.

c) Đúng.

Cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật lần thứ ba và xu thế toàn cầu hóa thúc đẩy các quốc gia tăng cường hợp tác, liên kết khu vực. Đây là một trong những nhân tố tác động đến việc Việt Nam gia nhập ASEAN.

d) Đúng.

Đoạn tư liệu nhấn mạnh ý nghĩa của việc Việt Nam gia nhập ASEAN: mở ra thời kì mới trong quan hệ khu vực, tạo môi trường xung quanh thuận lợi và nâng cao vị thế Việt Nam.

Câu 2

a) Đúng.

Trong công cuộc Đổi mới, Việt Nam chủ trương xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát huy tiềm năng của các thành phần kinh tế, giải phóng sức sản xuất để phát triển đất nước.

b) Sai.

Đổi mới kinh tế là trọng tâm vì kinh tế đang khủng hoảng, cần tháo gỡ khó khăn, phát triển lực lượng sản xuất và tạo cơ sở cho đổi mới các lĩnh vực khác. Không thể nói kinh tế là nhân tố quyết định **bản chất** của chế độ chính trị.

c) Sai.

Đoạn tư liệu nêu rõ: đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội, mà là làm cho mục tiêu ấy được thực hiện hiệu quả hơn bằng quan điểm, hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp.

d) Đúng.

Trong quá trình Đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam có sự điều chỉnh, bổ sung nhận thức cho phù hợp thực tiễn, nhưng vẫn kiên trì mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Câu 3**a) Sai.**

Việc thành lập Mặt trận Việt Minh nhằm tập hợp lực lượng toàn dân tộc để thực hiện nhiệm vụ hàng đầu là giải phóng dân tộc. Nói “giải quyết triệt để những nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam” là chưa chính xác, vì lúc này nhiệm vụ dân tộc được đặt lên hàng đầu, chưa phải giải quyết triệt để tất cả nhiệm vụ chiến lược.

b) Sai.

Bảng thông tin không chỉ đề cập đến hoạt động của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, mà còn nêu các hoạt động từ năm 1941, 1942 đến ngày 2-9-1945.

c) Đúng.

Hội nghị Trung ương 8 tháng 5-1941 do Nguyễn Ái Quốc chủ trì đã hoàn chỉnh chủ trương đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, thành lập Mặt trận Việt Minh, chuẩn bị lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng. Đây là bước đưa cách mạng Việt Nam vào thời kì chuẩn bị toàn diện cho Tổng khởi nghĩa.

d) Sai.

Hoạt động ngoại giao của Hồ Chí Minh có ý nghĩa quan trọng, nhưng trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam giành chính quyền chủ yếu bằng sức mạnh của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng và Mặt trận Việt Minh, không phải nhờ sự ủng hộ to lớn trực tiếp của quân Đồng minh.

Câu 4**a) Đúng.**

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, ngoại giao trở thành một mặt trận quan trọng. Ngoại giao góp phần tranh thủ sự ủng hộ quốc tế, cô lập kẻ thù và làm thay đổi so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng Việt Nam.

b) Đúng.

Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam từ 1945 đến 1975 cho thấy nguyên tắc cao nhất của đối ngoại là phục vụ mục tiêu độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và lợi ích dân tộc.

c) Sai.

Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 không “mở đường cho thắng lợi quân sự”. Ngược lại, thắng lợi quân sự, đặc biệt là chiến thắng Điện Biên Phủ, đã tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao tại Giơ-ne-vơ, góp phần kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp.

d) Đúng.

Đoạn tư liệu nêu rõ: từ năm 1950, Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân, qua đó phá thế bao vây, gắn Việt Nam với quốc tế.